TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 09 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2024/TLST-HN&GĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị N, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản M, xã Thanh L, huyện Đ, tỉnh Điện B.

Bị đơn: Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản C, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cà Thị N và anh Lò Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Cà Văn K, sinh ngày 27/6/2018 cho chị Cà Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cà Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị N, anh Ch không có.

2.4. Về án phí: Chị Cà Thị N, anh Lò Văn Ch mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Cà Thị N tự nguyện chịu cả phần án phí của anh Ch, tổng án phí án phí chị N phải chịu là 150.000 đồng. Chị Cà Thị N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001922 ngày 12/3/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Chị Cà Thị N được trả lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND xã Quài C *(Nơi ĐKKH);*
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Đình H